TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÓC MÔN** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 116/2020/HS-ST
Ngày: 23/07/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Mỹ Linh.

Các hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Văn Hồi

2/ Ông Nguyễn Minh Thảo

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:** Ông Đỗ Đức Đạt – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 108/2020/TLST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 112/ 2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Trí H , sinh năm 1993; Nơi sinh: Thành phố C; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 181/9K ấp T 3, xã T, huyện H, Thành phố C; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 11/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Con ông Nguyễn Tiến T và bà Lê Thị N ; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: không; Tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 02/3/2020 bị Tòa án nhân dân huyện H xử 15 tháng đi cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai nghiện ma túy số 3, huyện P, tỉnh B; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/3/2020; Bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Nguyễn Hoài A, sinh năm 1991 (có mặt)
Địa chỉ: 15/1A ấp T 1, xã T, huyện H, Thành phố C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 20 giờ 00 ngày 06/9/2019, anh Nguyễn Hoài A đến Công an xã T, huyện H trình báo về việc bị Nguyễn Trí H đã lợi dụng mối quan hệ quen biết vào nhà mượn cục sạc pin sau đó đã lấy trộm chiếc xe gắn máy BS: 52Y1 - 6611 tại 6/4, ấp Đ 1, xã T, huyện H vào ngày 06/9/2019. Công an xã T lập hồ

sơ chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H để điều tra theo thẩm quyền.

Ngày 21/01/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H khởi tố vụ án, ngày 20/3/2020 ra quyết định khởi tố bị can và lệnh bắt tạm giam bị can đối với Nguyễn Trí H

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H Nguyễn Trí H khai nhận: H là đối tượng nghiện chất ma túy, không có công việc làm, có mối quan hệ bà con với Nguyễn Thị Thanh B. Vào khoảng 17 giờ 30 ngày 06/9/2019, Nguyễn Trí H đến nhà của Nguyễn Hoài A (em ruột của B) tại địa chỉ 6/4 ấp Đ1, xã T, huyện H để mượn cục sạc pin, lúc đó B đang nấu ăn dưới bếp còn A đang ngồi xem ti vi. Sau khi lại vị trí bàn để lấy cục sạc pin, H thấy trên bàn có 01 chìa khóa xe gắn máy và phía trong hiên nhà để 01 xe máy biển số 52Y1-6611, hiệu Honda Wave S, màu đỏ - đen. Lúc này H nảy sinh ra ý định trộm cắp chiếc xe gắn máy trên. H lợi dụng sự sơ hở của A và B đã lấy trộm chiếc xe gắn máy biển số 52Y1 - 6611 của B rồi điều khiển xe chạy đi.

A và B nghe tiếng đề máy xe, chạy ra thì thấy H điều khiển xe biển số 52Y1-6611 nhưng đuổi theo không kịp. Sau khi chiếm đoạt xe gắn máy BS: 52Y1-6611 H mang xe về nhà cất giấu và lên mang rao bán chiếc xe trên. Đến ngày 08/9/2019, H đã mang xe bán cho 01 thanh niên lạ mặt (không rõ lai lịch) với giá 2.000.000 đồng, địa điểm giao dịch là chân cầu vượt Quang Trung thuộc quận 12. Sau đó H bỏ trốn khỏi địa phương, đến ngày 18/12/2019 H bị công an xã T bắt về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H tiến hành cho H chỉ điểm nơi đã trộm chiếc xe gắn máy BS: 52Y1 – 6611 và nơi bán xe, đồng thời cho A,B nhận dạng H và xác định chính H là người đã lấy trộm chiếc xe gắn máy BS: 52Y1 – 6611.

Đối với chiếc xe gắn máy BS: 52Y1 - 6611 (là vật chứng vụ án), Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã ra thông báo truy tìm vật chứng. Đến nay chưa tìm được.

Kết luận của hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự chiếc xe gắn máy BS: 52Y1 - 6611, hiệu Honda Wave S, màu đỏ - đen, số máy: C02D 6425748, số khung: 9046Y - 425678 bị chiếm đoạt có giá 6.000.000 (sáu triệu) đồng.

Về phần dân sự: Bị hại Nguyễn Hoài A yêu cầu H khắc phục số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng để mua lại xe khác. Ngoài ra không còn yêu cầu gì khác.

Tại bản cáo trạng số 106/CT-VKS ngày 11 tháng 6 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Trí H về tội "Trộm cắp tài sản", theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh sau khi nêu lại nội dung vụ án, phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, những tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo đã đề nghị:

- Áp dụng khỏan 1 Điều 173, các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo H từ 09 (chín) tháng đến 01 (một) năm tù.

- Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị hại anh Nguyễn Hoài A yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 10.000.000 đồng để mua lại xe khác, bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Trí H khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai nhận tại cơ quan điều tra. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, với bản kết luận điều tra của công an huyện Hóc Môn, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn và đồng thời phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử nhận thấy đã có đủ cơ sở pháp lý để kết luận: Bị cáo Nguyễn Trí H đã lợi dụng sơ hở của người bị hại để lén lút chiếm đoạt xe gắn máy hiệu Wave S, màu đỏ - đen Biển số 52Y1-6611 có giá trị là 6.000.000 (Sáu triệu) đồng theo Kết luận định giá tài sản số 270/2019 ngày 12/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Hóc Môn. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố để xét xử bị cáo theo điều luật đã viện dẫn trên là đúng người, đúng tội, nên buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo luật định.

[3] Bị cáo là người đã thành niên, có khả năng lao động nhưng chỉ vì muốn có tiền tiêu xài mà không phải lao động cực nhọc, bị cáo đã lén lút thực hiện việc trộm cắp xe gắn máy biển số 52Y1-6611 của người bị hại. Hành vi

của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất mức độ phạm tội mà bị cáo gây ra, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó áp dụng điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là phù hợp.

[5] Xét về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Tại phiên tòa, bị hại là anh Nguyễn Hoài A yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 10.000.000 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 32, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật hình sự;

- Áp dụng Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 329, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trí H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trí H 01 (một) năm tù

Thời hạn tù tính từ ngày 31/3/2020

3. Tạm giam bị cáo Nguyễn Trí H 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

4. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Buộc bị cáo Nguyễn Trí H bồi thường cho bị hại Nguyễn Hoài A số tiền là 10.000.000 (Mười triệu) đồng. Thi hành ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của anh Nguyễn Hoài A, nếu bị cáo Nguyễn Trí H chưa thi hành khoản tiền bồi thường thiệt hại nêu trên thì hàng tháng bị cáo H còn phải trả lãi theo

mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

5. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Trí H phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 500.000 (Năm trăm ngàn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

6. Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- VKSND huyện Hóc Môn;
- Cơ quan điều tra công an H. HM;
- Chi cục THADS H.HM;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Thị Mỹ Linh